

Số: 721/2022/QĐST-HNGĐ

Gò Vấp, ngày 30 tháng 5 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô D, sinh năm 1994; địa chỉ: Phường A, quận B, Thành phố Hồ H.

Bị đơn: Ông Bùi Quốc A, sinh năm 1986; địa chỉ: Phường C, quận G, Thành phố H.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 5 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Ngô D và ông Bùi Quốc A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Ngô D và ông Bùi Quốc A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 239/2013, quyển số 01/2013 do Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện N, tỉnh M cấp ngày 12 tháng 12 năm 2013 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Bà Ngô D và ông Bùi Quốc A có 02 con chung là cháu Bùi Quốc H, sinh ngày 14/7/2014 và cháu Bùi Q, sinh ngày 12/3/2018. Giao con chung là cháu Bùi Quốc H cho ông Bùi Quốc A trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành; giao con chung là cháu Bùi Q cho bà Ngô D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành; tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi một trong các bên có yêu cầu.

Bà Ngô D và ông Bùi Quốc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp một trong các bên lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì bên kia có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô D và ông Bùi Quốc A cùng xác nhận không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Ngô D và ông Bùi Quốc A phải chịu, bà Ngô D tự nguyện chịu án phí thay cho ông Bùi Quốc A nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng bà Ngô D đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0047563 ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ngô D được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND thị trấn N;
- Lưu: VP, hồ sơ (Hoa).

THẨM PHÁN

Đặng Thị Tám